TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 629/2019/QĐST-HNGĐ	*Long Thành, ngày 06 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

Căn cứ vào Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 871/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Chị Đinh Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1994.
Hộ khẩu thường trú: Tổ 13, ấp 3, xã A , huyện L , tỉnh Đồng Nai.
Địa chỉ liên lạc: Số nhà 354, tổ 8, ấp 3, xã A , huyện L , tỉnh Đồng Nai.
- Người yêu cầu: Anh Lê Thành T, sinh năm 1991.
Hộ khẩu thường trú: Tổ 6, ấp X , xã L , huyện L , tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về quan hệ hôn nhân: Chị K và anh T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên là Lê Thành N, sinh ngày 14/10/2018. Anh chị thỏa thuận giao con chung cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng, anh T cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chấm dứt theo quy định tại Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự khai không có nên không xem xét.

Về lệ phí Tòa án: Anh T tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình.

Xét việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn, việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 28 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Nguyễn Ngọc K và anh Lê Thành T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên là Lê Thành N, sinh ngày 14/10/2018. Giao con chung cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng, anh T cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng (ba triệu)/tháng. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chấm dứt theo quy định tại Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Anh T được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Khi cần thiết các đương sự có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh T chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002742 ngày 28/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L. Anh T đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND T.Đồng Nai;
- VKSND H.Long Thành;
- THA H.Long Thành;
- UBND xã L;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thanh Hoa